

Phường Ngô Quyền, ngày 09 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO

Niêm yết công khai Kế hoạch thu chi năm học 2025-2026

Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng ngày 08 tháng 12 năm 2023 về việc sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng ngày 20 tháng 7 năm 2022 về quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ hướng dẫn số 86/HDLS-GDĐT-STC của liên sở Giáo dục và đào tạo; sở Tài chính ngày 25 tháng 01 năm 2024 về việc thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 6126/SGDĐT-KHTC ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026;

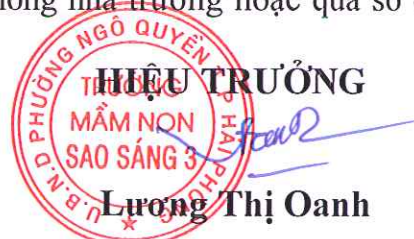
Căn cứ Công văn số 757/UBND-VHXXH ngày 8/9/2025 của Ủy ban nhân dân phường Ngô Quyền về việc thực hiện các khoản thu trong trường học năm học 2025-2026;

Căn cứ thực tế nhu cầu về cơ sở vật chất, các trang thiết bị phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong năm học 2025-2026 của nhà trường;

Căn cứ thực tế số giờ làm việc của CBGVNV nhà trường cũng như các quy định về chế độ chính sách hiện hành,

Nhà trường xây dựng Kế hoạch thu chi năm học 2025-2026 và công khai tại Bảng tin, Văn phòng trường để xin ý kiến toàn thể CBGVNV và phụ huynh từ ngày 09/9/2025 đến hết ngày 16/9/2025.

Nội dung xin ý kiến được công bố và niêm yết công khai tại bảng tin và Văn phòng nhà trường từ 09/9/2025 đến hết ngày 16/9/2025. Nhà trường xin ý kiến đóng góp của CBGVNV và phụ huynh học sinh tại văn phòng nhà trường hoặc qua số điện thoại 0225.3750387 để nhà trường tổng hợp các ý kiến.



HIỆU TRƯỞNG

Lương Thị Oanh

Phường Ngô Quyền, ngày 09 tháng 9 năm 2025

BIÊN BẢN
Niêm yết công khai Kế hoạch thu chi
năm học 2025-2026

Thời gian: Vào hồi 7h30 ngày 09 tháng 9 năm 2025

Địa điểm: Tại trường Mầm non Sao Sáng 3

Thành phần tham dự:

1. Bà Lương Thị Oanh - Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng- Chủ tọa
2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Ngọc- Phó hiệu trưởng CM
3. Bà Vũ Thị Bích Liên - Trưởng Ban thanh tra nhân dân
4. Bà Nguyễn Thanh Hoà - Cấp Ủy
5. Bà Phạm Kim Xuyên - Thư ký
6. Ông Vũ Văn Phúc - Tổ trưởng tổ Bảo vệ

Nội dung: Niêm yết công khai Kế hoạch thu chi năm học 2025-2026

Các thành viên tham dự cuộc họp đều thống nhất xác nhận trường Mầm non Sao Sáng 3 bắt đầu niêm yết công khai Dự kiến Kế hoạch thu chi năm học 2025-2026 từ ngày 09/9/2025 tại bảng tin của nhà trường (Thời gian công khai là 01 tuần làm việc)

Cuộc họp kết thúc hồi 7h45 cùng ngày./.

THƯ KÝ



Phạm Kim Xuyên



HIỆU TRƯỞNG

Lương Thị Oanh



Nguyễn Thị Tuyết Ngọc



Vũ Thị Bích Liên



Nguyễn Thanh Hoà



Vũ Văn Phúc

Số 4/KH-MNSS3

Phường Ngô Quyền, ngày 4 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thu, chi tài chính năm học 2025-2026

Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng ngày 08 tháng 12 năm 2023 về việc sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng ngày 20 tháng 7 năm 2022 về quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ hướng dẫn số 86/HDLS-GDĐT-STC của liên sở Giáo dục và đào tạo; sở Tài chính ngày 25 tháng 01 năm 2024 về việc thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 6126/SGDDT-KHTC ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 757/UBND-VHXXH ngày 8/9/2025 của Ủy ban nhân dân phường Ngô Quyền về việc thực hiện các khoản thu trong trường học năm học 2025-2026;

Căn cứ thực tế nhu cầu về cơ sở vật chất, các trang thiết bị phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong năm học 2025-2026 của nhà trường;

Căn cứ thực tế số giờ làm việc của CBGVNV nhà trường cũng như các quy định về chế độ chính sách hiện hành,

Thực hiện kế hoạch năm học 2025-2026, Trường Mầm non Sao Sáng 3 lập kế hoạch thu, chi tài chính năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện tốt việc sử dụng các khoản thu và đóng góp đúng mục đích, có hiệu quả

- Thực hiện tốt việc quản lý các nguồn thu - chi trong nhà trường theo quy định của pháp luật

- Tăng cường công tác tham mưu, phát triển các nguồn lực đầu tư cho giáo dục trong và ngoài nhà trường; huy động sự tham gia của gia đình, nhà trường và xã hội (các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có nhu cầu đầu tư cho giáo dục) nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường.

2. Yêu cầu

- Phổ biến, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời các chính sách, chế độ của nhà nước về các khoản thu tới CBGVNV và phụ huynh học sinh trong nhà trường.

- Sử dụng các khoản thu đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, được hạch toán, kế toán riêng theo từng khoản thu.

- Thu, chi đúng quy định của nhà nước và thống nhất với cha mẹ học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ công khai tài chính theo quy định đảm bảo dân chủ, minh bạch, đúng đối tượng và phù hợp với thực tế.

II. KẾ HOẠCH THU - CHI CỤ THỂ

1. Thu ngân sách nhà nước năm 2025

Tổng thu ngân sách nhà nước: 8.180.000.000 đồng.

+ Chi lương, chi tiền công, bảo hiểm, chi thanh toán khác cho cá nhân: 6.611.000.000 đồng

+ Chi khác (gồm chi dịch vụ công cộng, vật tư văn phòng, thông tin liên lạc, chi thuê mướn, chi nghiệp vụ chuyên môn, chi khác): 1.569.000.000 đồng.

2. Thu học phí (thu theo quy định):

Thực hiện mức thu học phí theo quy định tại Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Dự kiến thu: 512 cháu x 203.000đ x 9 tháng = 935.424.000 đồng

- Dự kiến chi: 100% chỉ lương: 935.424.000 đồng

3. Các khoản thu dịch hỗ trợ giáo dục:

Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND và Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND; Hướng dẫn số 86/HDLS-GDĐT-TC ngày 25/01/2024 của Liên Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tài chính về thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi theo Nghị quyết số 08/2023/NQHĐND ngày 08/12/2023.

- Căn cứ vào văn bản thỏa thuận với phụ huynh học sinh nhà trường về các khoản thu dịch vụ hỗ trợ giáo dục.

3.1. Tiền ăn và nhiên liệu

- Dự kiến thu: 30.000đ/ngày, bao gồm:

+ Tiền ăn: 26.000đ

+ Nhiên liệu: Gas đun nấu: Khoảng 2.000đ; Điện sấy bát và điện đun nấu: Khoảng 2.000đ

- Dự kiến chi (tính theo định mức 1 ngày/trẻ)

TT	Nội dung chi	Tỷ lệ	Thành tiền	Tên nhà cung cấp thực phẩm
1	Chi mua thực phẩm cho trẻ		26.000	- Thực phẩm Tương lai xanh - Hải sản Định Sự - Công ty Cổ phần School Nutrition Metamilk - Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Hoán
1.1	Bữa chính		14.000	
1.2	Bữa phụ sáng		4.500	
1.3	Bữa phụ chiều		7.500	
2	Chi mua chất đốt (gas)		2.000	- Dầu khí Thanh Hoá
3	Chi hỗ trợ điện nhiên liệu đun nấu		2.000	

(Chi theo thực tế bữa ăn hàng ngày của trẻ và hóa đơn thanh toán hàng tháng)

3.2. Phục vụ hoạt động bán trú

- Mức thu:

+ Cháu mới: 180.000đ/kỳ (360.000đ/năm)

+ Cháu cũ: 100.000đ/kỳ (200.000đ/năm)

- Dự kiến thu/năm:

$$(130 \text{ cháu mới} \times 360.000\text{đ}) + (382 \text{ cháu cũ} \times 200.000\text{đ}) = 123.200.000\text{đ}$$

- Dự kiến chi: Chi mua đồ dùng phục vụ cá nhân trẻ (Ca, bát, thìa, khăn mặt). Chi mua đồ dùng phục vụ ăn, ngủ (Nôi, bát to, âu, muôi, bình đựng nước, tủ đựng ca cốc, chăn gối, giấy vệ sinh, nước lau nhà, chổi)

(Có dự kiến kèm theo)

3.3. Hỗ trợ người nấu ăn, quản lý ăn

- Dự kiến thu (tính theo định mức 1 tháng/trẻ): 150.000 đồng/ tháng/ trẻ

$$+ \text{Tổng thu: } 512 \text{ cháu} \times 90\% \times 150.000\text{đ} = 69.120.000\text{đ} \times 9 \text{ tháng} = 622.080.000\text{đ}$$

- Dự kiến chi:

+ Trích 10% dự phòng chi hỗ trợ người nấu ăn vào các tháng cháu nghỉ học nhiều do dịch bệnh, thiên tai, ảnh hưởng thời tiết khắc nghiệt,...:

Số còn lại chi:

+ 15% - 20% chi công tác quản lý ăn (BGH)

+ 80% - 85% chi hỗ trợ người nấu ăn, tính ăn (bao gồm 09 nhân viên nuôi dưỡng, 01 kế toán)

(Cháu đi học dưới 5 ngày thu 1/2 tháng, cháu đi học từ 6 ngày trở lên thu cả tháng)

3.4. Quản lý trẻ ngoài giờ hành chính

- Thực hiện Thông tư liên tịch số 07/2013/TT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 của liên Bộ GD&ĐT, Nội vụ, Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập.

- Thực hiện Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT, ngày 25/10/2011 của Bộ GD&ĐT quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non.

- Thực tế CBGV đang làm từ 6h45 đến 17h15: 10h30 phút mỗi ngày (Tức vượt 4h30 phút mỗi ngày, tuy nhiên trường mới tạm tính thêm mỗi ngày 2h vượt)

- Dự kiến thu (thu theo thực tế số ngày trẻ đi học được cộng dồn vào cuối tháng): $2 \text{ giờ/ngày} \times 10.000\text{đ/giờ} = 220.000 \text{ đồng/ngày} \times 22 \text{ ngày} = 440.000\text{đ/tháng}$

$$+ \text{Tổng thu: } 512 \text{ cháu} \times 80\% \times 440.000\text{đ} \times 9 \text{ tháng} = 1.622.016.000\text{đ/năm.}$$

- Dự kiến chi:

+ Trích 2% đóng thuế thu nhập doanh nghiệp: 40.550.400 đ/tháng.

- Chi cho Kế toán và thủ quỹ mỗi tháng khoảng 1,8 đến 2,2 triệu đồng

- Còn lại chia đều cho CBGV theo thực tế ngày công.

4. Vận động, tài trợ:

- Năm học 2025-2026 nhà trường không thực hiện.

5. Tiền trông coi xe

- Dự kiến thu: 451 cháu (*61 cháu do cùng người đón hoặc đi bộ, đi ô tô*)
 - + Xe máy, xe đạp điện: 50.000đ/tháng x 415 cháu = 20.750.000 đ
 - + Xe đạp: 30.000đ/tháng x 36 cháu = 1.080.000đ
- Dự kiến chi
 - + Trích 5% nộp thuế thu nhập doanh nghiệp: 9.823.500đ
 - + Trích 5% nộp thuế giá trị gia tăng: 9.823.500đ
 - + 90% chi cho lao công, bảo vệ trực tiếp trông, coi xe; Chi CSVC phục vụ trông coi xe.

6. Kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS

- Thực hiện theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT, ngày 20/11/2011 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ Ban đại diện CMHS
- Dự kiến thu: Tự nguyện (không đưa ra định mức thu)
- Dự kiến chi: Thực hiện theo Điều 10 Điều lệ Ban đại diện CMHS

7. Kinh phí hoạt động hè

- Thực hiện Thông tư liên tịch số 07/2013/TT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 của liên Bộ GD&ĐT, Nội vụ, Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập.
- Thực hiện Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT, ngày 25/10/2011 của Bộ GD&ĐT quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non.
 - + Tổng tiền lương 1 tháng của 40 CBGV: 470.000.000 đ
 - + Theo qui định làm thêm hè mức lương = 1,5 lần lương ngày đi làm bình thường. Vậy hè nếu đi học đủ, đi làm đủ sẽ là:

$$470.000.000 \text{ đ} \times 1,5 = 705.000.000 \text{ đ}$$

- + Số tiền trung bình 1 cháu đi học hè phải đóng tiền hè là :

$$700.000.000 \text{ đ} : 512 \text{ cháu} = 1.377.000 \text{ đ}$$

- + Nếu tính lương làm hè của CBGVNV như đi làm trong năm học thì mỗi cháu phải đóng số tiền là :

$$470.000.000 \text{ đ} : 512 \text{ cháu} = 918.000 \text{ đ}$$

* Căn cứ tình hình thực tế các cháu đăng ký học hè nhà trường sẽ phân công số CBGVNV đi làm phù hợp và có mức thu để đảm bảo CBGVNV đi làm hè có mức thu nhập ít nhất bằng lương đi làm ngày bình thường. Dự kiến từ 700.000 đ/ - 1.000.000 đ /cháu/tháng hè

* Cách chi:

- + Trích 2% nộp thuế thu nhập doanh nghiệp.
- + Chia đều theo ngày công cho CBGVNV.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Lập kế hoạch thu chi tài chính: Tháng 9/2025
- Dự trù kinh phí kinh phí thu chi: Tháng 8/2025
- Hợp cấp ủy, chi bộ, BGH, hội đồng sư phạm nhà trường: Tháng 9/2025
- Hợp ban đại diện cha mẹ học sinh: Tháng 10/2025
- Niêm yết công khai tại nhà trường về kế hoạch thu chi tháng 09/2025
- Bộ phận tài vụ thực hiện nghiêm túc các quy trình, thủ tục và mở đủ, đúng hệ thống sổ sách thu chi tài chính theo quy định của nhà nước. Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm điều hành, kiểm tra, giám sát và điều chỉnh kịp thời những vướng mắc trong quá trình thực hiện.
- Tổ chức công đoàn, Ban thanh tra nhân dân chịu trách nhiệm giám sát và phản ánh mọi thắc mắc kịp thời về Ban giám hiệu Nhà trường để được giải đáp kịp thời, đúng quy định.
- Bộ phận hành chính có trách nhiệm đơn đốc tiến hành thu và thực hiện thu theo đúng kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch thu - chi năm học 2025-2026 của trường Mầm non Sao Sáng 3, trong quá trình thực hiện tùy thuộc và số trẻ đi học thực tế hàng tháng sẽ có sự chênh lệch về số tiền theo dự kiến trong kế hoạch. Nhà trường sẽ căn cứ số liệu thực tế để thực hiện. Nếu có sự điều chỉnh về mức thu, nhà trường sẽ tiếp tục thực hiện các quy trình theo đúng nguyên tắc tài chính và xin ý kiến thỏa thuận trực tiếp với phụ huynh học sinh. Đề nghị các đ/c CBGVNV và các bộ phận có liên quan thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng hành chính (để thực hiện);
- Hồ sơ tài chính, công khai;
- Lưu: VT.



DỰ KIẾN CÁC KHOẢN THU NGOÀI NGÂN SÁCH
NĂM HỌC 2025 -2026

Biểu số : 01

TT	Nội dung	Mức thu (Số tiền/ hs/)	Văn bản hướng dẫn	Dự kiến thời điểm thu	Ghi chú
I Các khoản thu quy định					
1	Học phí	203.000/hs/tháng	Theo NQ54/2019/HĐND ngày 09/12/2019 Theo Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND; Hướng dẫn số 1044/HDLS-GDDT-TC ngày 19/8/2024 của Liên Sở	Tháng 9/2025	
II Các khoản thu dịch vụ (Theo danh mục tại Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND)					
1	Thu tiền ăn bán trú, nhiên liệu phục vụ	30.000đ/hs/ngày	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND; Hướng dẫn số 86/HDLS-GDDT-TC ngày 25/01/2024 của Liên Sở	Tháng 9/2025	
2	Thu tiền quản lý trẻ ngoài giờ hành chính	20.000đ/hs/ngày		Tháng 9/2025	
3	Hỗ trợ người nấu ăn, quản lý ăn	150.000đ/hs/tháng		Tháng 9/2025	
4	Xe đạp	30.000đ/hs/tháng		Tháng 9/2025	
	Xe đạp điện, xe máy	50.000đ/hs/tháng		Tháng 9/2025	
5	Đồ dùng phục vụ cá nhân			Tháng 9/2025	
				Kỳ 1 tháng 9/2025	
	Học sinh cũ	100.000/hs/kỳ		Kỳ 2 tháng 1/2026	
	Học sinh tuyển sinh mới	180.000/hs/kỳ			
6	Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài	250.000đ/ tháng			
III Các khoản thu không thu thuộc danh mục theo Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND (Nếu có)					
1	Quản lý trẻ học hè	700.000đ/hs/tháng		Tháng 6/2026	



TT	Nội dung	Mức thu (Số tiền/hs/.....)	Văn bản hướng dẫn	Dự kiến thời điểm thu	Ghi chú
IV	<u>Các khoản đóng góp tự nguyện, tài trợ và vận động khác....:</u>				
1	Quỹ Ban đại diện	Tự nguyện	Theo thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2021, Hướng dẫn số 783/HD SDGĐT ngày 19/9/2013. V/V hướng dẫn thực hiện Điều lệ Ban đại diện CMHS quản lý số đóng các khoản đóng góp	Tháng 10/2025	
2	Ủng hộ tài trợ	Tự nguyện	Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT, ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT Quy định về tài trợ cho các CSGD thuộc hệ thống GDQD	Tháng 10/2025	

Ngày tháng năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Lương Thị Oanh



DỰ KIẾN KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC KHOẢN THU NGOÀI NGÂN SÁCH
NĂM HỌC 2025-2026

STT	Nội dung	Quyết toán 2024-2025					Kế hoạch 2025-2026				
		Số tháng thu	Mức thu (hs/tháng)	Học sinh	Số tiền		Số tháng thu	Mức thu (hs/tháng)	Học sinh	Số tiền	
					Thu	Chi				Thu	Chi
a	b	1	2	3	4=1*2*3	5	6	7	8	9=6*7*8	10
I Các khoản thu theo quy định											
	Học phí		203.000đ/hs/tháng	565	1.011.752.000	1.011.752.000		203.000đ/hs/tháng	512	935.424.000	935.424.000
II Các khoản thu dịch vụ (theo danh mục tại nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND)											
1	Thu tiền ăn bán trú (nhiên liệu)	9	30.000đ/hs/ngày		3.163.844.326		9	30.000đ/hs/ngày	512	3.041.280.000	3.041.280.000
2	Thu tiền quản lý trẻ ngoài giờ HC	9	20.000đ/hs/ngày		2.063.745.000		9	20.000đ/hs/ngày	512	2.027.520.000	1.986.969.600
3	Hỗ trợ người nấu ăn, quản lý ăn	9	150.000đ/hs/tháng		872.219.838		9	150.000đ/hs/tháng	512	691.200.000	677.376.000
4	Xe đạp	9	30.000đ/hs/tháng		245.000.000		9	30.000đ/hs/tháng	36	196.470.000	176.823.000
	Xe đạp điện, xe máy	9	50.000đ/hs/tháng				9	50.000đ/hs/tháng	415		
5	Đồ dùng phục vụ cá nhân				143.940.000	143.940.000					
	Học sinh cũ	2	100.000đ/hs/kỳ								
	Học sinh tuyển sinh mới	2	180.000đ/hs/kỳ				2	100.000đ/hs/kỳ	382	123.200.000	123.200.000
6	Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài	8	240.000đ/hs/tháng	130	257.796.000	257.796.000	9	250.000đ/hs/tháng	150	337.500.000	320.625.000
III Các khoản thu không thuộc danh mục theo nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND (Nếu có)											
8	Quản lý trẻ học hè		700.000đ/hs/tháng		617.680.000	617.680.000	3	700.000đ/hs/tháng	330	693.000.000	693.000.000
IV Các khoản đóng góp tự nguyện, tài trợ và vận động khác...											
9	Ủng hộ tài trợ		Tự nguyện		216.140.000	154.498.000					
10	Quỹ Ban đại diện		Tự nguyện		111.200.000	111.200.000				102.400.000	102.400.000

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025
TRƯỜNG MẦM NON SAO SÁNG 3
Lương Thị Oanh

**DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CHI CÁC KHOẢN THU NGOÀI NGÂN SÁCH
NĂM HỌC 2025-2026**

STT	Nội dung	Kế hoạch chi năm học 2025-2026			Ghi chú
		Nguồn ngân sách		Tổng cộng	
		1	2		
a	b	1	2	3=2+1	c
I	Các khoản thu theo quy định				
	Học phí	935.424.000		935.424.000	
II	Các khoản thu dịch vụ (theo danh mục tại nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND)				
1	Thu tiền ăn bán trú (nhiên liệu)		3.041.280.000	3.041.280.000	
2	Thu tiền quản lý trẻ ngoài giờ hành chính		2.027.520.000	1.986.969.600	
3	Hỗ trợ người nấu ăn, quản lý ăn		691.200.000	677.376.000	
4	Xe đạp, xe đạp điện, xe máy		196.470.000	176.823.000	
5	Đồ dùng phục vụ cá nhân		123.200.000	123.200.000	
6	Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài		337.500.000	320.625.000	
III	Các khoản thu không thuộc danh mục theo nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND (Nếu có)				
1	Quản lý trẻ học hè		693.000.000	693.000.000	
IV	Đóng góp tự nguyện				
1	Ủng hộ tài trợ				
2	Quỹ Ban đại diện		102.400.000	102.400.000	

Ngày tháng năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Lương Thị Oanh

Phường Ngô Quyền, ngày 16 tháng 9 năm 2025

BIÊN BẢN
Kết thúc niêm yết công khai về việc thu các khoản dịch vụ hỗ trợ giáo dục
năm học 2025-2026

Thời gian: Vào hồi 17h00 ngày 16 tháng 9 năm 2025

Địa điểm: Tại trường Mầm non Sao Sáng 3

Thành phần tham dự:

1. Bà Lương Thị Oanh - Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng- Chủ tọa
2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Ngọc- Phó hiệu trưởng CM
3. Bà Vũ Thị Bích Liên - Trưởng Ban thanh tra nhân dân
4. Bà Nguyễn Thanh Hoà - Cấp Ủy
5. Bà Phạm Kim Xuyên - Thư ký
6. Ông Vũ Văn Phúc - Tổ trưởng tổ Bảo vệ

Nội dung: Kết thúc niêm yết công khai các khoản thu dịch vụ hỗ trợ giáo dục năm học 2025-2026

Các thành viên trong cuộc họp đều xác nhận: Trong thời gian trường Mầm non Sao Sáng 3 dán niêm yết công khai các khoản thu dịch vụ hỗ trợ giáo dục năm học 2025-2026 tại bảng tin của trường bắt đầu từ 16h00 ngày 09/9/2025 đến hết ngày 16/9/2025, không có bất kỳ ý kiến phản hồi nào từ phụ huynh học sinh, cán bộ giáo viên và nhân viên trong nhà trường./.

Cuộc họp kết thúc hồi 17h30 cùng ngày./.

THƯ KÝ



Phạm Kim Xuyên



Lương Thị Oanh



Nguyễn Thị Tuyết Ngọc



Vũ Thị Bích Liên



Nguyễn Thanh Hoà



Vũ Văn Phúc